

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2020/HS-ST
Ngày: 21-8- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thành Vân.

2. Ông Lò Văn Viễn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quang Hùng, thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thanh Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2020/QĐXXST-HS ngày 12/8/2020, đối với các bị cáo:

1. Bạc Cầm T, sinh năm 2002. Nơi cư trú: Bản Bó L, xã Chiềng K, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bạc Cầm N và con bà: Bạc Thị T vợ con: Chưa có; tiền án; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/4/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Văn L, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Bản Bó L, xã Chiềng K, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn L và con bà: Lò Thị L; vợ con: Chưa có; tiền án; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/4/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 55 phút ngày 07/4/2020, tổ công tác Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại Bản Bó L, xã Chiềng K, Sông Mã phát hiện Lò Văn L điều khiển xe mô tô BKS 26K7-1351 chở theo sau Bạc Cầm T cùng trú tại Bản Bó L,

xã Chiềng K, Sông Mã theo hướng bản Bướm Ỏ đến Bản Bó L, xã Chiềng K, Sông Mã có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy, tổ công tác đã ra tín hiệu yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện tại lòng bàn tay trái của Tuấn 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (*T và L khai nhận là Heroine*), tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng. Tạm giữ của L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α BKS 26K7-1351 và 01 điện thoại di động Mobell màu trắng.

Ngày 08/4/2020, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, trích mẫu giám định kết quả: Số bột màu trắng thu giữ của Tuấn, Lương có khối lượng 0,11gam, đã trích hết làm mẫu giám định ký hiệu T.

Tại Kết luận giám định số 596 ngày 13/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy, Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,11gam; Loại Heroine*”.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Bạc Cầm T, Lò Văn L là người sử dụng ma túy và ở cùng bản với nhau. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 07/4/2020 T đi bộ từ nhà ở Bản Bó L, Chiềng Khoong xuống nhà Lò Văn L rủ L đi mua ma túy sử dụng, khi đi T mang theo số tiền 50.000VNĐ. T đi được khoảng 100m thì gặp L đang ngồi trên xe mô tô dựng ở lề đường nên T rủ L lên bản Bướm Ỏ, Chiềng K để tìm mua Heroine sử dụng thì được L đồng ý. L điều khiển xe mô tô BKS 26K7-1351 của gia đình chở T lên bản Bướm Ỏ, Chiềng K, đến giữa bản Bướm Ỏ, T và L cùng vào nhà một người đàn ông dân tộc Mông không rõ họ tên hỏi mua của người đàn ông này 50.000VNĐ lấy Heroine, T đưa cho người này 03 tờ mệnh giá 10.000VNĐ và 01 tờ mệnh giá 20.000VNĐ, người đàn ông nhận lấy tiền rồi lấy từ túi quần bên trái đang mặc ra một cục Heroine dùng móng tay chia số ma túy đó làm hai phần, một phần đưa cho T, một phần người đàn ông cất vào túi quần. Lúc này L đứng cách T và người đàn ông Mông khoảng 02 mét chứng kiến việc mua bán. T nhận lấy Heroine rồi nhặt một mảnh nilon màu trắng dưới nền nhà gói số ma túy trên, sau đó mượn bật lửa của chủ nhà hơi gói ma túy rồi cầm ở lòng bàn tay phải. Sau đó L điều khiển xe mô tô chở T ra về, đi được khoảng 05 phút T chuyển gói ma túy cầm sang lòng bàn tay trái. Đến Bản Bó L, Chiềng K thì gặp tổ công tác Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng, tạm giữ đồ vật và phương tiện nêu trên.

Cáo trạng số: 76/CT-VKS ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Bạc Cầm T và Lò Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm Sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Bị cáo T giữ vai trò chính, rủ rê, cung cấp tiền và

trực tiếp giao dịch; bị cáo L giữ vai trò thứ yếu giúp sức và cung cấp phương tiện, nên đề nghị phạt Bạc Cầm T 16 đến 20 tháng tù; Lò Văn L 14 đến 18 tháng tù. Các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, sau khi được nói lời sau cùng đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội danh:

- Ngày 07/4/2020 các bị cáo bị bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu trái phép ma túy, tang vật thu giữ được là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,11gam.

- Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra; phù hợp với nội dung, tội danh bản Cáo trạng; lời khai nhận của các bị cáo cũng phù hợp với biên bản phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận: Bạc Cầm T và Lò Văn L đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy; gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

[4] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Bị cáo T là người giữ vai trò chính, rủ rê, lôi kéo, cung cấp tiền và trực tiếp giao dịch mua bán ma túy; bị cáo L giữ vai trò thứ yếu, giúp sức, cung cấp phương tiện. Do đó, bị cáo T sẽ phải phải chịu mức hình phạt cao hơn so với đồng phạm.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, đều có một tình tiết giảm nhẹ là (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho các bị cáo được hưởng.

[6] Về vấn đề khác liên quan:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho các bị cáo, do không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan Điều tra không có căn cứ để điều tra, mở rộng vụ án là có căn cứ, cần chấp nhận.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 26K7-1351, quá trình điều tra xác định được chiếc xe có đăng ký mang tên Lò Văn Lợi sinh năm 1982 trú tại Bản Bó L, xã Chiềng K, Sông Mã (bố đẻ của Lò Văn L). Qua tra cứu chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng của Công an tỉnh Sơn La. Ông Lợi không biết và không liên quan đến việc các bị cáo sử dụng xe đi phạm tội, nên ngày 30/6/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Lò Văn Lợi là phù hợp và đúng pháp luật.

[7] Vật chứng của vụ án còn lại gồm:

- 01 mảnh ni lon màu trắng, 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở và 0,5gam Heroine đều là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu MOBELL màu trắng số IMEL 510101600057219; 510102600057217 điện thoại qua sử dụng, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần trả lại.

[8] Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên được xem xét miễn hình phạt bổ sung (là phạt tiền).

[9] Bị cáo Lò Văn L có giấy chứng nhận hộ nghèo nên được miễn án phí; bị cáo Bạc Cầm T phải chịu án phí theo quy định chung.

[10] Về đề xuất mức án của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12, các Điều 21, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố các bị cáo Bạc Cầm T; Lò Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bạc Cầm T 16 (mười sáu) tháng tù; Lò Văn L 14 (mười bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù đều tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 08/4/2020.

2. Vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) phong bì thư do bưu điện Việt Nam phát hành, đã niêm phong kín, bên trong chứa: 01 mảnh ni lon màu trắng, 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

+ 01 (một) phong bì màu trắng của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, đã niêm phong kín, chứa: T=0,05gam Heroine.

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn Lương: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL.

Toàn bộ vật chứng được mô tả (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2020 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La*).

3. Về án phí: Bị cáo Lò Văn L được miễn án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Bạc Cầm T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- VKS huyện;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo; người có QL,NV liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lường Văn Quyết